TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 44/2024/HSST Ngày: 18-3-2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh

Ông Lê Văn Mỳ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Võ Ngọc H, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Bá Q, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962. Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên chồng: Nguyễn Minh H1, sinh năm 1987 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tự thú và bị giam, giữ từ ngày 13/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

2. Nguyễn Minh H2, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: khu phố F, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: số nhà A đường A, khu phố G, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh H3, sinh

năm 1943 và bà Lê Thị H4, sinh năm 1969. Gia đình có 02 chị em. Bị cáo là con thứ hai. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Ngọc H5, sinh năm 1993. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2019 và con nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị giam, giữ từ ngày 13/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

3. Đinh Lê T, sinh năm 1997 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: số C, đường H, khu phố G, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn C, sinh năm 1963 và bà Lê Thị L1, sinh năm 1974. Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị giam, giữ từ ngày 13/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Đinh Lê T và Trương Minh H6 là bạn bè và thường sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/11/2023, Nguyễn Minh H2 đưa cho Võ Ngọc H một túi zip kích thước 01cm x 01cm bên trong chứa ma túy loại Ketamine và 01 viên ma túy tổng hợp bị vỡ ra nhiều phần, H cất giấu số ma túy vào túi xách để sử dụng khi có nhu cầu.

Khoảng 02 giờ ngày 12/11/2023, H gặp H2 và H6 tại quán K thuộc phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây H rủ H6 và H2, đồng thời nhắn tin rủ T cùng đến chơi tại nhà H địa chỉ ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. H thuê xe ô tô grab (không nhớ biển số) chở 04 người cùng về nhà H tổ chức ăn uống. Sau đó H rủ H2, H6, T lên phòng ngủ của H trên lầu để sử dụng ma túy, cả nhóm đồng ý. Tại phòng ngủ của H đã có sẵn 01 cái loa nhãn hiệu LG kết nối bluetooth và 03 đèn chiếu (01 đèn chiếu màu đen không có nhãn hiệu; 01 đèn chiếu MP-10D và 01 đèn chiếu TAHOTO màu trắng). H lấy 01 đĩa sứ đưa cho H2 và nói H2 ra nhà vệ sinh đốt lửa hơ nóng để cà ma túy. H sử dụng 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng quấn lại tạo thành ống hút làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi H2 dùng 01 quẹt gas màu hồng để trên tủ đốt giấy hơ nóng đĩa, H đưa cho H2 01 túi zip chứa ma túy Ketamine và viên ma túy tổng hợp đã vỡ (H2 đưa H cất giấu từ trước). H2 nhận ma túy và đổ loại Ketamine ra đĩa sứ để cà nhỏ. Lúc này T nói H đưa cho H2 thẻ ATM mà T cho H trước đó để làm công cụ cà ma túy, H lấy trong giỏ xách thẻ ATM TIMO màu đen đưa cho T rồi T đưa cho H2 sử dụng cà ma túy. Sau khi ma túy được cà nhuyễn, H lấy tờ tiền 20.000 đồng đã quấn thành ống hút để vào đĩa rồi H, H2, T, H6 lần lượt kẻ ma túy

thành đường thẳng thay phiên nhau sử dụng. Cùng lúc này T dùng điện thoại di động Iphone 7 plus kết nối Bluetooth với loa nhãn hiệu LG mở nhạc to cho cả nhóm nghe và sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng hết ma túy, T cầm đĩa sứ, tờ tiền 20.000 đồng và thẻ ATM ra nhà vệ sinh rửa sạch và cất giấu, H cất 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng vào túi xách của mình, sau đó cả nhóm ngủ lại tại nhà H.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H tự nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy là trái pháp luật, nên H đến Công an xã T tự thú và khai nhận hành vi phạm tội. Công an xã T lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, đồng thời đến nhà H kiểm tra, phát hiện thu giữ các dụng cụ liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau đó Đinh Lê T, Nguyễn Minh H2 đến đầu thú và Công an xã T, huyện V lập hồ sơ ban đầu chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/11/2023, lực lượng Công an phối hợp cơ quan chuyên môn kiểm tra (test nhanh) kết quả xác định: Võ Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Đinh Lê T và Trương Minh H6 có kết quả dương tính với ma túy.

+ Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của Võ Ngọc H: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen (không có nhãn hiệu); 01 đèn chiếu nhãn hiệu MP-10D; 01 đèn chiếu nhãn hiệu TAHOTO màu trắng; 01 loa bluetooth nhãn hiệu LG; 02 tờ tiền mệnh giá số tiền 10.000 đồng có bám chất màu trắng (nghi là ma túy); 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 điện thoại di động Galaxy A53 5G.

- Thu giữ của Nguyễn Văn H7: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy ZFold 3.

- Thu giữ của Đinh Lê T: 01 thẻ ATM ngân hàng TIMO màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus.

- Đối với vật chứng là quẹt gas màu hồng H7 dùng để đốt hơ nóng đĩa sứ, sau khi sử dụng H7 đã vứt bỏ không rõ ở đâu nên không thu hồi được.

+ Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 2530/KL-KTHS ngày 20/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

Mẫu 02 (hai) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng bám dính chất màu trắng (Mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Mẫu tờ tiền polymer mệnh giá 20.000 đồng (Mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Mẫu đĩa sứ màu trắng (Mẫu M3) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng

Mẫu thẻ ngân hàng (Mẫu M4) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSVC ngày 01/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với các bị cáo Võ Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Đinh Lê T về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Võ Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Đinh Lê T, phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Võ Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Đinh Lê T (áp dụng thêm điểm v, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh H2; áp dụng thêm điểm r, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Ngọc H) xử phạt:

Bị cáo Võ Ngọc H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù; Bị cáo Nguyễn Minh H2 từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù; Bị cáo Đinh Lê T từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định (được niêm phong kí hiệu 2530/KL-KTHS) gồm: 01 thẻ ATM ngân hàng TIMO, màu đen và 01 đĩa sứ màu trắng (được niêm phong)

Giao trả cho bị cáo Võ Ngọc H 01 điện thoại di động Galaxy A53 5G; Nguyễn Minh H2 01 điện thoại di động S 3.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 03 đèn chiếu (01 đèn màu đen không nhãn hiệu, 01 đèn hiệu MP-10D; 01 đèn màu trắng hiệu TAHOTO); 01 loa bluetooth hiệu LG của Võ Ngọc H; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus của Đinh Lê T và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của các bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã mô tả, cụ thể: Khoảng 04 giờ ngày 12/11/2023 bị cáo Võ Ngọc H đã rủ các bị cáo Nguyễn Minh H2, Đinh Lê T và đối tượng Trương Minh H6 đến nhà của bị cáo H tại ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai để cùng nhau sử dụng ma túy. Bị cáo H đã cung cấp ma túy loại Ketamin (do bị cáo H2 đưa trước đó), loa, đèn chiếu, đĩa sứ; bị cáo H2 hơ nóng đĩa sứ; bị cáo T cung cấp thẻ ATM để cà ma túy, kết nối loa mở nhạc. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Nhà nước ta nghiêm cấm các hành vi chứa chấp, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều biết ma túy là mầm móng của các loại tội phạm khác, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có một mức án thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác, sử dụng nhà do bị cáo H quản lý, cung cấp loa, đèn chiếu sáng, đĩa sứ hơ nóng ma túy nên phải chịu trách nhiệm với vai trò đầu vụ. Bị cáo Nguyễn Minh H2 trước đó có đưa ma túy loại Ketamin cho bị cáo Hồng g và bị cáo H lấy số ma túy này ra để cả nhóm cùng sử dụng nên bị cáo H2 phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình. Bị cáo Đinh Lê T cung cấp thẻ ATM để cà ma túy, kết nối mở loa nhạc nên chịu trách nhiệm thấp nhất trong vụ án.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, ba ruột bị cáo H2 được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị cáo H2 từng là chiến sỹ công an nhân dân, được tặng giấy khen do có thành tích tốt trong sự nghiệp bảo vệ tổ quốc; Ông nội bị cáo T có công với cách mạng và gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo H2 và bị cáo T tự nguyện đầu thú; bị cáo H tự thú hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và sẽ được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng tương ứng với từng bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo T phạm tội lần đầu, có vai trò giúp sức cho bị cáo H và bị cáo T nhưng có vai trò không đáng kể nên Hội đồng xét xử thấy rằng áp dụng khoản 2, Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định (được niêm phong kí hiệu 2530/KL-KTHS) gồm: 01 thẻ ATM ngân hàng TIMO, màu đen và 01 đĩa sứ màu trắng (được niêm phong)

[6.2] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 03 đèn chiếu (01 đèn màu đen không nhãn hiệu, 01 đèn hiệu MP-10D; 01 đèn màu trắng hiệu TAHOTO); 01 loa bluetooth hiệu LG của Võ Ngọc H; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus của Đinh Lê T và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng

[6.3] Giao trả cho bị cáo Võ Ngọc H 01 điện thoại di động Galaxy A53 5G; giao trả cho bị cáo Nguyễn Văn H7 01 điện thoại di động S Fold 3 do các tài sản này không liên quan đến việc phạm tội.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối tượng Trương Minh H6 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có hành vi giúp sức cho các bị cáo trong việc "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H6 là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1. 1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2023.

1.2 Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H2 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2023.

1.3 Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 2, Điều 54; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Đinh Lê T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Đinh Lê T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2023.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1 Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định (được niêm phong kí hiệu 2530/KL-KTHS) gồm: 01 thẻ ATM ngân hàng TIMO, màu đen và 01 đĩa sứ màu trắng (được niêm phong)

2.2 Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 03 đèn chiếu (01 đèn màu đen không nhãn hiệu, 01 đèn hiệu MP-10D; 01 đèn màu trắng hiệu TAHOTO); 01 loa bluetooth hiệu LG; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus; 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

2.3 Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc H 01 điện thoại di động Galaxy A53 5G và bị cáo Nguyễn Văn H7 01 điện thoại di động S 3.

(Vật chứng và tài sản trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Ngọc H, Nguyễn Minh H2, Đinh Lê T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát